

Bản án số: **319/2021/HSST**  
Ngày 20/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đào Thị Hồng Lý**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Cát**.

2. Bà **Nguyễn Thị Hương Sen**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Mạnh Đức** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:* Ông **Hoàng Tuấn Anh**, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 300/2021/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**LÊ ĐÌNH S**, sinh năm 1983 tại Hòa Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện trú tại: xóm R, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình A và con bà Nguyễn Thị B; có vợ Hoàng Thị C và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2013; theo danh chỉ bản số 758 ngày 28/09/2021 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Ngày 10/4/2013 bị Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi tàng trữ, vận chuyển hoặc chiếm đoạt chất ma túy (đã nộp phạt); Tạm giữ, tạm giam: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/09/2021 đến nay; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

\* **Người bị hại:** Ông Đào Xuân L – sinh năm 1947 (đã chết).

\* **Đại diện hợp pháp của người bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị H1 – sinh năm 1947 (là vợ ông L).

Trú tại: Tổ 21, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Anh Đào Cư H2 – sinh năm 1972. (là con đẻ ông L).

Trú tại: Tổ 21, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

3. Anh Đào Cư M – sinh năm 1975. (là con đẻ ông L).

Trú tại: Tổ 21, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

4. Chị Đào Thị H3 – sinh năm 1977. (là con đẻ ông L).

Trú tại: Tổ 21, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

5. Chị Đào Thị T1 – sinh năm 1980. (là con đẻ ông L).

Trú tại: Tổ 20, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

6. Chị Đào Thị N – sinh năm 1982. (là con đẻ ông L).

Trú tại: Tổ 21, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

7. Anh Đào Cư T2 – sinh năm 1984. (là con đẻ ông L).

Trú tại: Tổ 21, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa những người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt.

\* **Bị đơn dân sự:** Bà **Bùi Thị Đ** – sinh năm 1980;

Hiện trú tại: xóm Đ, khu T, thị trấn X, huyện C, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đình S là người có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định, làm lái xe chở hàng thuê cho chị Bùi Thị Đ.

Khoảng 05 giờ 00 phút sáng ngày 07/5/2021, Lê Đình S điều khiển chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu K, sơn màu trắng, BKS 29H-140.77, ngồi ghế phụ có chủ xe là chị Bùi Thị Đ cùng chở hàng là 100 kg hải sản từ chợ Long Biên về thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 05 giờ 40 phút cùng ngày, S đang điều khiển xe ô tô BKS: 29H-140.77 đi trên đường Quang Trung, quận Hà Đông theo hướng từ Hà Nội đi Hòa Bình. Theo Lê Đình S khai: tại thời điểm này, mật độ phương tiện giao thông vắng, thời tiết tạnh ráo không mưa, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, trời tối có ánh sáng đèn đường chiếu sáng, S điều khiển xe ô tô đi ở làn đường thứ 3 tính từ mép đường đến giải phân cách giữa đường với vận tốc khoảng 40-50 km/h. Khi đi đến khu

vực phía trước số nhà 34 đường Quang Trung thuộc phường Quang Trung, quận Hà Đông đoạn giao cắt với lối rẽ sang đường đoạn đường chiều từ Hòa Bình đi Hà Nội sang phố Cù Chính Lan, S điều khiển xe ô tô BKS 29H.140.77 đi thẳng không giảm tốc độ. Lúc này, S quan sát thấy có xe mô tô nhãn hiệu H màu sơn xanh, BKS: 33-616.FK do ông Đào Xuân L, sinh năm 1947, trú tại phường P, quận H chuyển hướng rẽ trái vào phố Cù Chính Lan. Do không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ nên S đã không kịp xử lý, điều khiển xe ô tô BKS 29H-140.77 đánh lái sang phải **dẫn đến phần mặt trước bên phải chắn đà trước chiếc xe ô tô BKS 29H.140.77 do S điều khiển va chạm với phần đầu ốc phía trên cang giảm xóc sau bên phải của xe** mô tô BKS: 33-616.FK khiến ông Đào Xuân L ngã ra đường và xe mô tô đổ ra đường, trượt trên mặt đường đến mép vỉa hè đường Quang Trung mới dừng lại. Còn xe ô tô BKS 29H-140.77 di chuyển cách xe mô tô 15,6 m thì dừng lại.

Hậu quả: ông Đào Xuân L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hà Đông và tử vong cùng ngày 07/5/2021, xe ô tô BKS 29H-140.77 và xe mô tô BKS 33-616.FK bị hư hỏng.

#### **Vật chứng thu giữ:**

01 (một) chiếc xe ô tô tải thùng kín, BKS: 29H-140.77, nhãn hiệu K, màu sơn trắng, số khung: 5KHAJC085555, số máy: J618977D4CB (kèm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 504756, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: KD4238620, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số AN19/011950 (đã qua sử dụng) của chị Bùi Thị Đ; 01 Giấy phép lái xe của Lê Đình S.

01 (một) xe mô tô BKS: 33-616.FK, nhãn hiệu H, màu sơn xanh, số khung: 8580985, số máy: 8580964, đã qua sử dụng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/5/2021, thể hiện:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại chiều đường Hà Nội hướng đi Hòa Bình của đường Quang Trung, thuộc phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội (đoạn lối rẽ vào phố Cù Chính Lan chiều Hòa Bình đi Hà Nội) chiều rộng 15m, là đoạn đường đôi có giải phân cách cứng cố định phân chia giữa hai chiều đường. Mặt đường trải nhựa tương đối phẳng, chia thành 4 làn đường, có vạch sơn trắng đứt đoạn phân chia giữa các làn đường. Tính từ phải sang trái chiều Hà Nội hướng đi Hòa Bình làn 1 rộng 3,8m; làn 2 rộng 3,6 m; làn 3 rộng 3,6 m; làn 4 rộng 4 m.

Tất cả các số đo vuông góc vào mép đường đều được do vào mép đường bên trái chiều Hà Nội hướng đi Hòa Bình. Lấy cột điện số TĐ-N3/1.20A trên vỉa hè bên phải chiều Hà Nội hướng đi Hòa Bình làm mốc định vị. Vị trí các phương tiện liên quan, dấu vết tại hiện trường:

Vị trí xe ô tô BKS: 29H-144.77 ở trạng thái tĩnh, đầu xe hướng Hòa Bình, đuôi xe hướng Hà Nội. Đo từ đầu trục bánh trước bên trái vuông góc vào mép đường là 10,65 m; đo từ đầu trục bánh sau bên trái vuông góc vào mép đường là 10,45m; đo từ đầu trục bánh sau bên trái đến điểm vuông góc với cột điện số TĐ-N3/1.20A là 4,6 m.

Vị trí xe mô tô BKS: 33-616.FK ở trong trạng thái tĩnh, đổ nghiêng sang trái, nằm chềch chéo. Đầu xe hướng Hòa Bình, đuôi xe chềch hướng Hà Nội. Đo từ đầu trục bánh trước vuông góc vào mép đường là 15,3 m; đo từ đầu trục bánh sau vuông góc vào mép đường là 14,3 m. Đo từ đầu trục bánh trước đến điểm vuông góc với đầu trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 29H-140.77 là 15,6 m.

Vết máu nạn nhân diện (0,6x0,4)m. Đo từ tâm vết máu nạn nhân vuông góc vào mép đường là 15m. Đo từ tâm vết máu nạn nhân đến điểm vuông góc với trục bánh sau xe mô tô BKS: 33-616.FK là 1,2m.

Vết cày xước xe mô tô BKS: 33-616.FK trên mặt đường dài 9,9 m, chiều hướng dấu vết chềch chéo theo chiều Hà Nội hướng đi Hòa Bình. Đo từ đầu vết cày xước vuông góc vào mép đường là 10,4 m; đo từ cuối vết cày xước vuông góc vào mép đường là 15m; đo từ cuối vết cày xước đến điểm vuông góc với đầu trục bánh sau mô tô BKS: 33-616.FK là 0,8 m.

Vết phanh (1) xe ô tô BKS: 29H-140.77 được xác định là của bánh trước bên trái, chiều hướng vết phanh có chiều Hà Nội hướng đi Hòa Bình. Đo từ đầu vết phanh vuông góc vào mép đường là 10,3m; Cuối vết phanh là bánh trước bên trái xe ô tô BKS: 29H-140.77, vết phanh dài 9,7m.

Vết phanh (2) xe ô tô BKS: 29H-140.77 được xác định là của bánh trước bên phải chiều hướng vết phanh có chiều Hà Nội hướng đi Hòa Bình dài 9,8 m song song với vết phanh bánh trước bên trái.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe ô tô tải nhãn hiệu K, sơn màu trắng, BKS: 29H-140.77 ngày 25/5/2021, xác định:

- Gáo gương chiếu hậu bên phải bị gãy rời khỏi vị trí sử dụng.
- Ốp nhựa đầu xe tương ứng phía trên cụm đèn chiếu sáng trước bên phải có dấu vết bẹp lõm kim loại, kích thước (23x25) cm. Vị trí cao nhất của dấu vết cách đất 128 cm, vị trí thấp nhất của dấu vết cách đất 107 cm, chiều hướng dấu vết từ trước về sau.
- Cánh cửa xe bên phải có dấu vết trượt xước bong tróc sơn kích thước (51 x63) cm, bề mặt cánh cửa có bám chất màu xanh dạng sơn vị trí cao nhất của dấu vết cách đất 88 cm, vị trí thấp nhất cách đất là 40 cm, chiều hướng dấu vết từ trước về sau.

- Cụm đèn chiếu sáng trước bên phải bị vỡ, bong bật ra khỏi vị trí sử dụng. Kích thước đường vỡ (34x33) cm. Khi đặt cụm đèn này lại vị trí sử dụng thì vị trí cao nhất của dấu vết cách đất là 106 cm, vị trí thấp nhất là 75 cm. Chiều hướng dấu vết từ trước về sau.

- Ba dờ sóc trước bên phải có dấu vết trượt, xước sơn, thùng nhựa, kích thước (80x57) cm. Bề mặt dấu vết bám chất màu xanh dạng sơn. Vị trí cao nhất của dấu vết cách đất là 73 cm, thấp nhất cách đất là 29 cm.

- Biển số gắn phía trước Ba dờ sóc (29H-140.77) có dấu vết vỡ meca bảo vệ biển số (cũ và mới) trên đó, tại góc phía bên phải của biển số xe có dấu vết trượt xước bẹp, lõm kim loại và lớp mạ ngoài, kích thước (14x5) cm, vị trí dấu vết tại “ số 29H”, vị trí cao nhất cách đất là 68,5 cm, vị trí thấp nhất cách đất là 37 cm. Chiều hướng dấu vết từ trước về sau.

- Kiểm tra khung kim loại bên trong của Ba dờ sóc có dấu vết trượt xước, bẹp lõm kim loại kích thước (11x7) cm.

- Đèn sương mù bên phải bị bong bật ra khỏi vị trí sử dụng.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe mô tô nhãn hiệu H màu sơn xanh, BKS: 33-616.FK ngày 25/5/2021, xác định:

- Mặt ngoài bình nhiên liệu bên phải có dấu vết bẹp lõm kim loại, kích thước (11x11) cm, vị trí cao nhất của dấu vết cách đất là 68 cm, vị trí thấp nhất cách đất là 59 cm.

- Mặt trước ngoài khung phía trên bên phải đèn hàng phía sau (yên sau) có dấu vết trượt bề mặt bám chất màu trắng dạng sơn, kích thước (1x0,3) cm. Vị trí cao nhất của dấu vết cách đất là 70,5 cm, vị trí thấp nhất cách đất là 70,2 cm, chiều hướng dấu vết từ trước về sau, từ phải qua trái.

- Mặt ngoài ốc bắt giảm xóc và khung kim loại bảo vệ đèn hậu có dấu vết trượt bám chất màu trắng dạng sơn, kích thước (2,5x1) cm. Vị trí cao nhất của dấu vết cách đất là 67 cm, vị trí thấp nhất cách đất 66 cm.

- Mặt ngoài ốc bắt giảm xóc có dấu vết trượt màu trắng dạng sơn kích thước (0,7x0,7) cm. Vị trí cao nhất của dấu vết cách đất là 33 cm, vị trí thấp nhất cách đất là 32,3 cm. Chiều hướng dấu vết từ trước về sau.

- Cụm đèn xi nhan sau bên phải bị bong bật ra khỏi vị trí sử dụng.

- Mặt ngoài bọc giảm sóc sau bên phải có dấu vết trượt kích thước (7x7) cm, vị trí cao nhất của dấu vết cách đất là 62 cm, vị trí thấp nhất cách đất là 55 cm.

- Ốp nhựa sườn xe bên phải bị bong bật ra khỏi vị trí sử dụng, mặt ngoài bàn đạp và cần khởi động có dấu vết trượt xước bám chất màu trắng dạng sơn, kích thước là (23 x10) cm, vị trí cao nhất của dấu vết cách đất là 42 cm, vị trí

thấp nhất cách đất là 28 cm. Chiều hướng dấu vết từ trước về sau, từ phải qua trái.

- Mặt ngoài ống xả có dấu vết bẹp lõm kim loại bám chất màu trắng dạng sơn, kích thước (16x8) cm, vị trí cao nhất cách đất là 27 cm, thấp nhất cách đất là 21,5 cm. Chiều hướng dấu vết từ trước về sau, từ phải qua trái.

- Mặt ngoài ốp lốc máy bên phải có dấu vết trượt bám chất màu trắng dạng sơn, kích thước (3x2,5) cm, vị trí dấu vết cao nhất cách đất là 36 cm, thấp nhất cách đất là 33 cm.

- Bàn để chân sau bên trái bị đẩy dồn về hộp xích, đầu ngoài bàn để chân có dấu vết trượt cao su (2x2) cm.

- Cạnh ngoài cụm đèn xi nhan sau bên trái bị cong gập kích thước (7x5) cm.

Ngày 07/5/2021, cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định Trung tâm pháp y Hà Nội - Sở Y tế Hà Nội giám định nguyên nhân chết của ông Đào Xuân L. Tuy nhiên, gia đình ông L cương quyết từ chối và ngăn cản việc pháp y mổ tử thi nên không tiến hành được.

Tại bản kết luận giám định số 30.21/GĐTT.TTPY ngày 09/7/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội đã kết luận: “Do không mổ tử thi nên không thể kết luận chính xác nguyên nhân chết”.

- Căn cứ Sao y Bệnh án Ngoại khoa số lưu trữ 11270/21 ngày 07/5/2021 của Bệnh viện đa khoa Hà Đông nhận định nạn nhân Đào Xuân L tử vong do đa chấn thương: Chấn thương ngực rất nặng (gãy nhiều xương sườn, tổn thương phổi gây tràn khí dưới da, giảm thông khí phổi) dẫn đến suy hô hấp cấp không hồi phục nên nạn nhân có chấn thương sọ não, chấn thương hàm mức độ rất nặng”.

Ngày 02/6/2021, cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định cơ chế hình thành dấu vết vị trí va chạm đầu tiên trên các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông; xác định tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông. Tại bản Kết luận giám định số 4762/C09-P3 ngày 18/6/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

“1)- Dấu vết hằn, rách thùng, trượt xước, mất sơn trắng ở mặt trước bên phải chắn đà trước xe ô tô biển số 29H-140.77 có chiều từ trước về sau, từ bên phải chắn đà trước xe ô tô biển số 29H-140.77 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải (ảnh 4,6 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, dính chất màu trắng (dạng sơn) ở mặt trước và mặt ngoài đầu ốc phía trên cang giảm xóc sau bên phải xe gắn máy biển số 33-616-FK. Dấu vết va chạm ở xe gắn máy tại vị trí này có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu trắng, dính chất màng màu đen (dạng nhựa) in thành các đường song song ở mặt dưới đầu bên phải chắn đà trước xe ô tô biển số 29H-140.77 có chiều từ trước về sau (ảnh 4, 8 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, dính chất màu trắng (dạng sơn) ở mặt ngoài cangkim loại cần khởi động và dấu vết mất nhựa màu đen ở mặt ngoài ốp nhựa bàn đạp cần khởi động này của xe gắn máy biển số 33-116-FK. Dấu vết va chạm ở xe gắn máy tại vị trí này có chiều từ phải sang trái (ảnh 5,9 trong bản ảnh giám định).

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 29H-140.77 với xe gắn máy biển số 33-616-FK là ở mặt trước bên phải chắn đà trước xe ô tô biển số 29H-140.77 và ở đầu ốc phía trên cangkim loại cần khởi động sau bên phải xe gắn máy biển số 33-616-FK.

2) Không tính được tốc độ của xe ô tô biển số 29H-140.77 và của xe gắn máy biển số 33-616-FK ngay trước khi xảy ra tai nạn”.

Về thiệt hại tài sản: ngày 02/6/2021, cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu K màu trắng BKS 29H-140.77 và xe mô tô nhãn hiệu H, màu xanh, BKS: 33-616.FK. Tại bản kết luận định giá số 177/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, đã kết luận: thiệt hại của 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu K màu sơn trắng, BKS: 140.77 đã qua sử dụng là: 3.600.000 đồng, thiệt hại của 01 xe mô tô nhãn hiệu H màu xanh, BKS: 33-616.FK, đã qua sử dụng là: 1.200.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 304/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Đình S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Đình S từ 18 tháng đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo hành nghề lái xe.

- Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010179103439 do sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 30/10/2017 cho Lê Đình S.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1]. Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình S khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 07/5/2021, Lê Đình S là người có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu K, sơn màu trắng, BKS 29H-140.77 đi theo hướng Hà Nội đi Hòa Bình. Khi đi đến khu vực đoạn trước số nhà 34 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông (đoạn đường giao cắt giữa đường Quang Trung với lối rẽ sang đường chiều đường Hòa Bình đi Hà Nội rẽ phải vào phố Cù Chính Lan), do không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên khi thấy ông Đào Xuân L điều khiển xe mô tô H màu xanh, BKS: 33-616.FK **rẽ ngang sang đường từ chiều đường Hòa Bình đi Hà Nội rẽ vào phố Cù Chính Lan**, S đã không kịp xử lý, điều khiển xe ô tô BKS 29H-140.77 đánh lái sang phải làm phần mặt trước bên phải chắn đà trước xe ô tô BKS: 29H-140.77 và chạm với đầu ốc phía trên cang giảm xóc sau bên phải xe mô tô BKS: 33-616-FK do ông Đào Xuân L điều khiển. Hậu quả: ông Đào Xuân L bị đa chấn thương và tử vong. Thiệt hại về tài sản: chiếc xe mô tô nhãn hiệu H, sơn màu xanh, BKS: 33-616.FK, đã qua sử dụng, bị hư hỏng trị giá thiệt hại 1.200.000 đồng. Hành vi nêu trên của Lê Đình S đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt đã được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi đoạn đường xảy ra tai nạn là đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, đường một chiều theo hướng đi của bị cáo,



đường thẳng không có chướng ngại vật, ở giữa có giải phân cách cứng phân chia chiều đường. Chiều rộng mặt đường theo chiều Hà Nội - Hòa Bình rộng 15,0m; làn 1 rộng 3,8m; làn 2 rộng 3,6 m; làn 3 rộng 3,6 m; làn 4 rộng 4 m, tầm nhìn không bị che khuất, trước khi xảy ra tai nạn mặt đường khô ráo, các phương tiện tham gia giao thông vắng. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên khi thấy ông Đào Xuân L điều khiển xe mô tô H màu xanh, BKS: 33-616.FK rẽ ngang sang đường từ chiều đường Hòa Bình đi Hà Nội rẽ vào phố Cù Chính Lan, S đã không kịp xử lý, điều khiển xe ô tô BKS 29H-140.77 đánh lái sang phải làm phần mặt trước bên phải chắn đà trước xe ô tô BKS: 29H-140.77 va chạm với đầu ốc phía trên cang giảm xóc sau bên phải xe mô tô BKS: 33-616-FK do ông Đào Xuân L điều khiển dẫn đến vụ tai nạn. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây tổn thất rất lớn cho gia đình nạn nhân, nó còn xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự chung của xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đình S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi vụ án xảy ra đã đến công an phường Quang Trung trình báo sự việc; khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn hối cải; tích cực bồi thường khắc phục hậu quả nên được gia đình người bị hại ghi nhận tha thiết xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng cùng với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không nguy hiểm cho xã hội hoặc gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, xét thấy có thể cho bị cáo Lê Đình S được cải tạo tại xã hội, để bị cáo có cơ hội phấn đấu chuộc lại lỗi lầm trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lê Đình S hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày tiếp theo của ngày chấp hành xong hình phạt tù.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu K BKS: 29H-140.77, đã thu giữ. Kết quả điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là chị Bùi Thị Đ. Ngày 21/6/2021, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu K BKS: 29H-

140.77 và các giấy tờ liên quan, gồm: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 504756, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: KD4238620, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số AN19/011950 cho chị Bùi Thị Đ, chị Đ đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên Tòa không xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu H, màu sơn xanh, BKS 33-616.FK, số khung 8580985, số máy 8580964, đã qua sử dụng, thu của ông L, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho người đại diện hợp pháp của người bị hại Đào Xuân L là anh Đào Cư T2, anh T2 đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên Tòa không xét.

**[9]. Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc, tiền chi phí mai tang, bù đắp một phần tổn thất về tinh thần cho gia đình ông Đào Xuân L tổng một khoản là 130.000.000 đồng, anh Đào Cư H2 và gia đình đã nhận đủ số tiền trên. Tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt những người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự nữa, xét sự thỏa thuận của các bên không trái pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, theo đó Hội đồng xét xử không xem xét phần dân sự trong vụ án này.

**[10]. Về xử lý vật chứng:** Tạm giữ giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010179103439 do sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 30/10/2017 cho Lê Đình S để lưu hồ sơ vụ án trong thời gian bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đình S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; Điều 41; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Lê Đình S 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Đình S về cho UBND xã Lâm Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

**Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu**

bị cáo S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lê Đình S hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày tiếp theo của ngày chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tạm giữ giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010179103439 do sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 30/10/2017 cho Lê Đình S (hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án) trong thời gian bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

4. Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

Bị cáo Lê Đình S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị đơn dân sự bà Bùi Thị Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Nơi nhận:*

- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu HS/VP.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm  
thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

***Đào Thị Hồng Lý***